

Số: 242/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Lê Đình Khôi.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ C, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai

- *Bị đơn:* Anh Phạm Minh H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 1, xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Minh H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị T và anh H có 02 người con chung là Phạm Thị Hồng L, sinh ngày 19/11/2004 và Phạm Văn Đ, sinh ngày 18/9/2007. Đối với cháu L hiện nay đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn, chị T và anh H thỏa thuận: Giao cháu Đ cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng cho con.

Anh H có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các bên đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị T và anh H khai tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Nợ chung*: Chị T và anh H khai không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 0013198 ngày 03/6/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú được chuyển thành án phí, chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- UBND xã Trà Cổ (Số đăng ký kết hôn 69 ngày 22/10/2007) để ghi vào sổ hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Đại